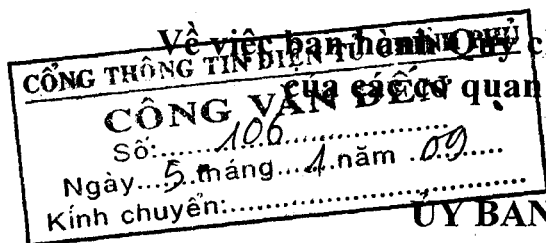


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 4036/2008/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 30 tháng 12 năm 2008



QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Quyết định số 77/2007/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành, cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị; Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông;
- TT: TU, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL;
- Website Chính phủ;
- Các đoàn thể nhân dân của tỉnh;
- Như Điều 2;
- PVP, CB (2);
- Lưu VT, VX1 (90b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Thao

**QUY CHẾ PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ
CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4036/2008/QĐ-UBND
ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị; các sở, ban, ngành, cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là các cơ quan hành chính nhà nước) theo quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước hoặc là người được người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có thể uỷ quyền cho người có trách nhiệm thuộc địa phương, đơn vị và phụ trách lĩnh vực để thực hiện nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

2. Chỉ những người có thẩm quyền quy định tại khoản 1, Điều này mới được nhân danh các cơ quan hành chính nhà nước để phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Thông tin do Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí cung cấp là thông tin chính thức về hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trong phạm vi địa phương, đơn vị quản lý.

3. Cán bộ, công chức của các cơ quan hành chính nhà nước không được giao nhiệm vụ là Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì không được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước để thực hiện nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Trường hợp cán bộ, công chức của cơ quan hành chính nhà nước trả lời phỏng vấn và cung cấp thông tin theo

yêu cầu của báo chí thì phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đã cung cấp trước thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước và pháp luật hiện hành.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 3. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về các nội dung chủ yếu sau:

- a) Hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo cơ quan hành chính nhà nước;
- b) Kế hoạch, chương trình công tác của cơ quan hành chính nhà nước;
- c) Tình hình và kết quả hoạt động của địa phương, đơn vị;
- d) Các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của địa phương, đơn vị.

2. Việc cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí được thực hiện thông qua các hình thức sau:

- a) Cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí trên Trang tin điện tử của cơ quan, địa phương và Cổng giao tiếp điện tử tỉnh Phú Thọ theo quy định tại Điều 7, Quy chế quản lý, cung cấp thông tin trên Cổng giao tiếp điện tử tỉnh Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định số 144/2008/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ (địa chỉ Cổng giao tiếp điện tử tỉnh Phú Thọ: <http://www.phutho.gov.vn>);
- b) Cung cấp thông tin cho báo chí tại hội nghị giao ban báo chí của tỉnh;
- c) Khi thấy cần thiết, cơ quan hành chính nhà nước tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản, làm việc trực tiếp hoặc tổ chức họp báo đột xuất. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo Luật Báo chí.

Điều 4. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau:

a) Khi thấy cần thiết phải thông tin kịp thời trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng đang gây tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, địa phương nhằm thông tin về quan điểm, cách xử lý của cơ quan hành chính nhà nước có liên quan đối với các sự kiện, vấn đề đó.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay ý kiến ban đầu của địa phương, đơn vị thì Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí hoặc Người được uỷ quyền có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 02 (hai) ngày, kể từ khi sự việc xảy ra.

b) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước cấp trên có văn bản hoặc tiếp xúc trực tiếp yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được nêu trong báo chí.

c) Khi có đủ căn cứ khẳng định báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý, Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí hoặc người được uỷ quyền có trách nhiệm làm việc với cơ quan báo chí để đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của Luật Báo chí.

2. Việc cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường được thực hiện thông qua hình thức sau:

a) Thông tin trên Cổng giao tiếp điện tử tỉnh Phú Thọ;

b) Thông tin bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp cho cơ quan báo chí;

c) Tổ chức họp báo theo quy định của Luật Báo chí.

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Quyền của Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

a) Được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

b) Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong phạm vi cơ quan, địa phương quản lý cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để thực hiện việc phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Quy chế này;

c) Từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau:

- Những vấn đề thuộc bí mật nhà nước; những vấn đề thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng; những vấn đề không thuộc quyền hạn phát ngôn;

- Các vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử (trừ trường hợp các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra yêu cầu thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm);

- Văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép phổ biến, lấy ý kiến rộng rãi trong xã hội;

- Kết luận thanh tra, kiểm tra, kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng chưa được cơ quan có thẩm quyền công bố;

- Những vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc chưa đủ thông tin.

đ) Được đào tạo, tập huấn về nội dung và kỹ năng phát ngôn, kỹ năng giao tiếp với báo chí .

2. Trách nhiệm của Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

Trường hợp Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí không phải là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước thì còn phải chịu trách nhiệm trước người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về tính chính xác, tính trung thực của nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

b) Không tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ; thông tin sai sự thật, không trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí. .

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Chế độ báo cáo tình hình thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Báo cáo định kỳ.

a) Báo cáo quý: trước ngày 20 của tháng cuối quý, các cơ quan hành chính nhà nước báo cáo tình hình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông

tin cho báo chí trong quý với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông);

b) Báo cáo năm: trước ngày 20 tháng 12 hàng năm, các cơ quan hành chính nhà nước báo cáo tình hình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong năm với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông).

3. Báo cáo đột xuất: thực hiện theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 7. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí quy định tại khoản 1, Điều 3 và Điều 4, Quy chế này.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về dư luận xã hội liên quan tới các lĩnh vực, hoạt động thuộc thẩm quyền chỉ đạo, quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung cải chính hoặc làm rõ những thông tin liên quan đến nội dung báo chí nêu và yêu cầu cơ quan báo chí cải chính việc đăng tải thông tin sai sự thật đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền chỉ đạo, quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành liên quan tổ chức họp báo định kỳ hoặc đột xuất theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Tổ chức cho báo chí tiếp xúc và phỏng vấn lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Hướng dẫn các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện Quy chế này.

2. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và dư luận xã hội liên quan tới các lĩnh vực, hoạt động thuộc thẩm quyền chỉ đạo, quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức giao ban báo chí hàng quý.

4. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành liên quan tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động báo chí cho Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

6. Thực hiện chế độ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Điều 6, Quy chế này.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước

1. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị; các sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc công bố (bằng văn bản) họ và tên, chức vụ Người phát ngôn của cơ quan, địa phương cho Sở Thông tin và Truyền thông.

2. Thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin theo Quy định tại khoản 2, Điều 3 và Điều 4, Quy chế này.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo năm và báo cáo đột xuất theo quy định tại Điều 6, Quy chế này.

Điều 10. Các cơ quan hành chính nhà nước; cán bộ, công chức các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện tốt Quy chế này sẽ được khen thưởng. Trường hợp vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan đôn đốc việc tổ chức thực hiện Quy chế; đồng thời tiến hành thanh tra, kiểm tra nhằm thực hiện tốt Quy chế này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Quang Thao

Phạm Quang Thao